

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN HOÀNG MAI  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: **33/2022/QĐST-HNGĐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hoàng Mai, ngày 26 tháng 01 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ.**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số **802/2021/TLST-HNGĐ** ngày 09 tháng 12 năm 2021, về việc “*Xin ly hôn*” giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị **Nguyễn Thị Ngọc M** – sinh năm 1981.

- **Bị đơn:** Anh **Đỗ Hữu T** – sinh năm 1979.

*Cùng ĐKKHKT: Phố Đ, phường Đ, quận H, Hà Nội;*

*Cùng trú tại: Tổ 10 ngõ 236 Phố Đ, phường Đ, quận H, Hà Nội.*

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn của các đương sự:**

Chị **Nguyễn Thị Ngọc M** với anh **Đỗ Hữu T**

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị Ngọc M và anh Đỗ Hữu T cùng xác nhận có 02 con chung là Đỗ Thị Trà M – sinh ngày 19/5/2006 và Đỗ Ngọc Minh Ch – sinh ngày 30/01/2009.

Giao 02 con chung cho chị Nguyễn Thị Ngọc M trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Chị Nguyễn Thị Ngọc M không yêu cầu anh Đỗ Hữu T cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của anh T kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Đỗ Hữu T có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

2.2. *Về tài sản chung, nhà đất ở chung*: Chị Nguyễn Thị Ngọc M và anh Đỗ Hữu T cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2.3. *Về nợ chung*: Không có.

2.4. *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Ngọc M tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, hoàn trả chị Nguyễn Thị Ngọc M 150.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0049689 ngày 04/01/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hoàng Mai – TP Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND Q. Hoàng Mai;
- UBND phường Đ (xã Đ), quận Hoàng Mai, Hà Nội (ĐKKH số 88 ngày 26.11.2004);
- Dương sự;
- THADS Q. Hoàng Mai;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Tâm**

